

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

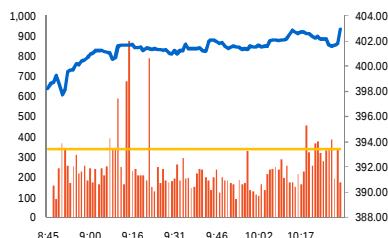
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	406.03	↑ 5.27	1.32%
KLGD (triệu ck)	31.59	↑ 4.36	16.00%
GTGD (tỷ đồng)	479.49	↑ 41.99	9.60%
Tổng cung (triệu ck)	40.63	↓ -9.21	-18.48%
Tổng cầu (triệu ck)	59.41	↑ 18.78	46.21%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.79	↓ -0.41	-18.47%
KL bán (triệu ck)	2.37	↓ -0.47	-16.69%
Giá trị mua (tỷ đồng)	36.56	↓ -16.59	-31.21%
Giá trị bán (tỷ đồng)	53.41	↓ -22.15	-29.32%

Mức tăng CPI trong tháng 8 của 2 thành phố lớn (Hà Nội và tp.HCM) mới được công bố, trong đó Hà Nội có mức tăng CPI là 1.06%, và con số tương ứng của tp.HCM là 0.68%. Như vậy, CPI tháng 8 có thể tăng khoảng 0.9%..

Tin đồn về việc giảm lãi suất là nguyên nhân khiến thị trường tăng điểm trong các phiên vừa qua. Tuy nhiên, lãi suất giảm, nhưng vẫn ở mức cao, vẫn gây khó khăn cho các doanh nghiệp. Chưa đủ để hỗ trợ kinh tế tăng trưởng.

Biến động trong ngày



Dòng tiền tiếp tục đổ mạnh vào thị trường là động lực giúp 2 sàn tiếp tục có một phiên tăng điểm mạnh. Phiên hôm nay lực bán đã giảm mạnh khi các tín hiệu kỹ thuật đang ủng hộ thị trường tăng điểm và do vậy người bán tạm ngừng tay. Trong phiên ngày mai, thị trường sẽ chạm kháng cự mạnh là đường MA50 tương ứng với 71.5 điểm bên sàn HNX. Thị trường sẽ có thể có sự điều chỉnh ở đây để xem xét lượng cung.

Thị trường đang tăng nóng, NĐT có thể tăng tỷ lệ cổ phiếu và nên ưu tiên các mã có sẵn trong tài khoản để tránh rủi ro T + 4 nếu như thị trường điều chỉnh giảm. Ngược lại, nếu tiếp tục tăng mạnh thì NĐT tiếp tục giữ cổ phiếu nhưng không nên mua thêm. Áp lực bán sẽ tăng mạnh sau khi thị trường tăng nóng.

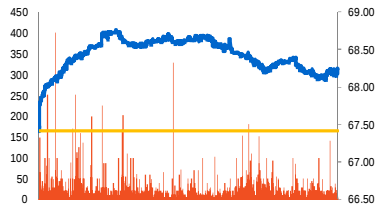
Binh Pham
Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

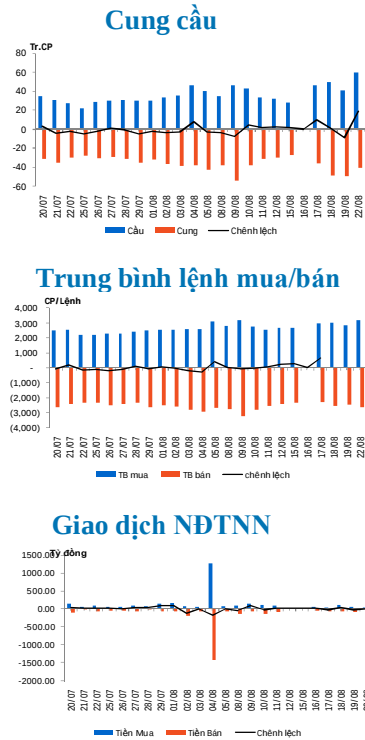
HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	69.92 ↑	2.39	3.54%
KLGD (triệu ck)	34.16 ↓	-5.29	-13.41%
GTGD (tỷ đồng)	364.16 ↓	-46.31	-11.28%
Tổng cung (triệu ck)	35.98 ↓	-25.86	-41.82%
Tổng cầu (triệu ck)	61.85 ↑	7.05	12.87%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.53 ↑	0.15	40.80%
KL bán (triệu ck)	0.80 ↑	0.30	60.51%
Giá trị mua (tỷ đồng)	6.97 ↑	2.26	48.07%
Giá trị bán (tỷ đồng)	10.85 ↑	5.24	93.36%

*Đồ thị HNX-Index.***Biến động trong ngày**

HNX-Index đang được dòng tiền chảy vào rất mạnh. Các chỉ báo kỹ thuật của thị trường cho thấy HNX-Index có thể tiếp tục tăng trong 2 – 3 phiên sắp tới. Hiện tại, thị trường có thông tin hỗ trợ vẫn sẽ tiếp tục nhận được dòng tiền tích cực trong ngắn hạn. Do đó các cơ hội ngắn hạn vẫn còn. Tuy nhiên xét trung – dài hạn, thị trường sẽ phải vượt qua mức 80 điểm để xác nhận sự phá vỡ xu thế giảm dài hạn cùng với những chuyển biến tích cực rõ ràng về vĩ mô. Áp lực bán sẽ gia tăng tại các vùng 72 điểm, tiếp đó là 78 – 80 điểm.

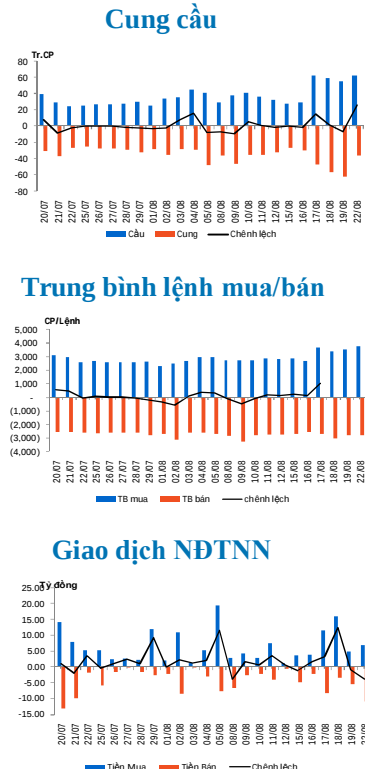
Xét trên nhiều mã cổ phiếu chủ chốt, nếu tiếp tục tăng giá thêm 7 – 15% nữa thì nhiều mã cổ phiếu sẽ chạm kháng cự xu thế giảm (kháng cự rất mạnh) và khả năng điều chỉnh tương đối cao. Việc đồng loạt chạm kháng cự mạnh cũng đồng nghĩa với việc áp lực bán tăng mạnh trên toàn thị trường, với dòng tiền hiện tại có khả năng cao thị trường sẽ có điều chỉnh giảm. Nếu mức tăng tương ứng của các mã bluechips chủ chốt thời gian qua khoảng 7 - 14% (2 phiên trần) tương đương với HNX-Index có thể tăng khoảng 3 – 5% (ngưỡng 72 điểm). Do đó nếu tiếp tục tăng mạnh, NĐT nên giữ nguyên danh mục và chờ tín hiệu từ ngưỡng này.

HSX**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Trong phiên đầu tuần, VN-Index chỉ tăng nhẹ 1.11 điểm, tương ứng 0.28% lên 401.87 điểm do thiếu lực đỡ từ các mã có vốn hóa lớn, đặc biệt là 3 trụ cột chính BVH, MSN và VIC. ở đợt khớp lệnh thứ nhất. Tình hình được cải thiện hơn trong đợt khớp lệnh liên tục, 117 mã tăng giá trong đó các bluechip như STB, BVH, MSN, VIC... đã tăng được mở rộng dần từ 4.3 điểm lên 5.84 điểm. Sau vài phút chững lại ở mức tăng 4,44 điểm cuối phiên khớp lệnh liên tục do MSN, VCB quay đầu giảm, VN-Index lấy lại đà tăng, kết phiên với mức tăng 5.27 điểm, tương ứng 1.32% lên 406.03 điểm. Toàn sàn có 216 mã tăng kịch trần, 33 mã giảm và 51 mã đứng giá.

Giao dịch đạt 31.26 triệu đơn vị, trị giá 474.19 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 3.33 triệu đơn vị, tương đương 68.85 tỷ đồng.

Khối ngoại bán ròng 16.85 tỷ đồng trên HOSE STB được khối ngoại mua ròng nhiều nhất với tổng giá trị 3.5 tỷ đồng, tiếp theo là REE, DPM. Trong khi đó bán ròng mạnh nhất KBC với giá trị 4.9 tỷ đồng, tiếp theo là VIC, CTG

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

HNX-Index bật tăng ngay từ những phút mở cửa phiên hôm nay, hết đợt khớp lệnh mở cửa, HNX-Index tăng 1.18 điểm, tương ứng 1.75% lên 68.71 điểm. Hầu hết các mã chủ chốt như KLS, VND, VCG, PVX... đều bật tăng trần. Mức tăng gần 2% tiếp tục được duy trì trong đợt khớp lệnh liên tục, và nỗ lực đi lên ngưỡng 70 điểm. Cuối đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index tăng 2.08 điểm, lên 69.61 điểm và xu hướng tiếp tục mở rộng. Giao dịch lúc này đạt gần 25 triệu cổ phiếu, trị giá 268 tỷ đồng. Chốt phiên, với 248 mã tăng giá, bao gồm cả 133 mã tăng kịch trần. HNX-Index ghi nhận mức tăng 2.39 điểm, tức khoảng 3.54% lên 69.69 điểm.

Thanh khoản đạt 34.12 triệu cổ phiếu, trị giá 363 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 2.02 triệu cổ phiếu, tương đương 24.4 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục có phiên bán ròng mạnh; đứng đầu danh sách là KLS với 3.2 tỷ đồng. PVI tiếp tục được mua ròng mạnh nhất với giá trị 3.2 tỷ đồng.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVX-Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam nâng tỷ lệ nắm giữ lên 36% vốn PFL.

- Tên tổ chức thực hiện giao dịch: Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam
- Mã chứng khoán: PFL
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 17,222,975 CP (tỷ lệ 34.45%)
- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua: 800,000 CP
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 800,000 CP
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 18,022,975 CP (tỷ lệ 36.05%)
- Ngày bắt đầu giao dịch: 08/08/2011
- Ngày kết thúc giao dịch: 17/08/2011.

PVT-Tổng CTCP Vận tải Dầu khí: Lãi trước thuế giảm 35 tỷ đồng nếu hạch toán lại

Theo công ty kiểm toán Delloite, PVT hạch toán chênh lệch tỷ giá theo hướng dẫn tại Thông tư số 201/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 15/10/2009. Tuy nhiên, PVT chưa ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ khoản chênh lệch do đánh giá lại số dư của các công nợ dài hạn có gốc ngoại tệ với số tiền 29.3 tỷ đồng

Delloite cho rằng nếu PVT hạch toán đúng, lợi nhuận trước thuế của công ty 6 tháng đầu năm 2011 sẽ giảm tương ứng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 23 cổ phiếu tăng giá, 1 cổ phiếu đứng giá và 1 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVG (tăng 6,78%), PVE (tăng 6,93%), PVT (tăng 5,00%), PVF (tăng 4,96%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVR (giảm 1,04%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 4,08% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 10,31 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 22/8:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,000	1,100	↑ 6.38	0.44	14.71	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,300	11,000	↑ 4.88	0.54	33.08	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,400	126,600	↑ 4.23	0.64	4.57	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,000	1,247,300	↑ 5.26	1.05	1.76	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,300	25,900	↑ 2.47	0.68	17.65	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,600	1,000	↑ 1.18	0.80	37.39	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,000	117,400	↑ 5.26	0.60	4.51	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16,500	623,100	↑ 6.45	0.98	2.47	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,800	252,700	↑ 6.93	1.89	4.93	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,600	1,114,400	↑ 6.78	0.81	9.06	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	19,000	577,100	↑ 5.56	0.81	9.60	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,500	43,200	↓ -1.04	0.91	12.18	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,000	181,500	↑ 5.96	1.35	4.28	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,600	4,192,800	↑ 6.42	0.51	4.36	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,000	408,000	↑ 2.56	1.91	5.17	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,000	395,260	↑ 4.84	1.16	7.10	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35,000	37,930	→ 0.00	2.36	10.52	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,900	111,630	↑ 1.28	0.70	5.46	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	38,800	94,420	↑ 3.47	2.99	14.87	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	12,700	238,100	↑ 4.96	1.13	15.18	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,200	324,140	↑ 5.00	0.54	33.14	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,600	83,890	↑ 4.11	0.65	1.73	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,100	8,880	↑ 3.39	0.55	6.92	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,900	58,390	↑ 2.06	0.90	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	39,200	↑ 3.70	0.56	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,900	-	↓ -1.67	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,400	11,000	↑ 3.03	0.32	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,600	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đĩnh Vũ	4,500	-	→ 0.00	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	HNX	14	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	600	04/07/2011
CTCP Đầu Tư Địa Ốc Bến Thành	HOSE	136	27/07/2011
CTCP CNG Việt Nam	HOSE	162	02/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cảng Đồng Nai	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HSX	135	13/07/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	INC	HNX	20.00	14/07/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	HNX	23.35	18/07/2011
Công ty cổ phần SOLAVINA	SVN	HNX	30	26/07/2011
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNS	IVS	HNX	161	01/08/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	18,200	19,100	4.95	51,338
REE	11,000	11,500	4.55	26,022
STB	13,600	13,800	1.47	23,595
VPL	86,000	85,000	-1.16	19,635
DPM	31,200	32,000	2.56	13,035

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	10,900	11,600	6.42	48,367
KLS	10,900	11,600	6.42	46,714
VND	10,100	10,800	6.93	26,576
PGS	17,100	18,000	5.26	22,080
SCR	10,400	11,100	6.73	17,330

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FPC	1,500	1,600	100	6.67
VKP	1,800	1,900	100	5.56
PVT	4,000	4,200	200	5.00
DVD	4,000	4,200	200	5.00
VTF	16,000	16,800	800	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SJC	10,000	10,700	700	7.00
SDH	10,000	10,700	700	7.00
ICG	10,000	10,700	700	7.00
API	4,300	4,600	300	6.98
DHI	4,300	4,600	300	6.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FBT	8,000	7,600	-400	-5.00
VSI	6,000	5,700	-300	-5.00
STG	18,300	17,400	-900	-4.92
DAG	12,200	11,600	-600	-4.92
LHG	32,700	31,100	-1,600	-4.89

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CX8	8,700	8,100	-600	-6.90
WCS	24,800	23,100	-1,700	-6.85
GFC	11,700	10,900	-800	-6.84
DZM	23,800	22,200	-1,600	-6.72
VIE	9,100	8,500	-600	-6.59

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DPM	5,427	KBC	4,924
STB	5,248	HPG	4,520
REE	3,352	VIC	3,996
VNM	3,183	SJS	3,867
HPG	2,897	CTG	3,316

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVI	3,241	PVG	3,130
PGS	1,632	PGS	1,845
THV	550	AAA	1,546
ICG	427	VCG	1,386
VND	324	PVS	1,321

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339